

Số: 37/2026/QĐST - HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HOÁ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 35/2026/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Đào Xuân T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cước công dân số: 036087020694

- Chị Dương Thị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cước công dân số: 038188015299

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Đào Xuân T và chị Dương Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tổ chức cưới, đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (Nay UBND xã X, tỉnh Ninh Bình) là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian đến tháng 10/2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, đời sống không có hạnh phúc. Hai bên gia đình đã khuyên bảo hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Nay anh T, chị L xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh T, chị L.

[2] Về con chung: Anh Đào Xuân T và chị Dương Thị L thống nhất vợ chồng có 02 con chung cháu Đào Thanh T1, sinh ngày 19/9/2017 và cháu Đào Xuân D, sinh

ngày 14/9/2019. Hai bên thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Xuân D, chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thanh T1 và không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của ông, bà là tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 luật Hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh Đào Xuân T và chị Dương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Dương Thị L chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Xuân T và chị Dương Thị L.

- Về con chung: Các cháu Đào Thanh T1, sinh ngày 19/9/2017 và cháu Đào Xuân D, sinh ngày 14/9/2019 là con chung của anh Đào Xuân T và chị Dương Thị L. Anh Đào Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Xuân D, chị Dương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thanh T1 và không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Đào Xuân T, chị Dương Thị L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh Đào Xuân T, chị Dương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Xuân T, chị Dương Thị L thống nhất thỏa thuận chị L chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu số 0000863 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 3 - Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Xuân Giang, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hào